TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 38/2020/QĐST-HNGĐ	*Hòa An, ngày 02 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 27/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Quốc H; sinh năm: 1984

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị C; sinh năm: 1983

Cùng địa chỉ: Số nhà 60, Phố B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Quốc H và chị Hoàng Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Quốc H và chị Hoàng Thị C.

- Về nuôi con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh H và chị C về việc sau khi ly hôn anh H sẽ là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Hoàng Bảo T sinh ngày 06/4/2008 cho đến khi con

chung đủ tuổi thành niên (18 tuổi). Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật không ai có quyền cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa anh H và chị C về việc sau khi ly hôn, chị C không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Anh H và chị C cùng thừa nhận vợ chồng có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vợ chồng không có vay nợ chung.

- Về án phí: Anh H và chị C mỗi người phải chịu 75.000đ *(Bảy mươi năm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước cho việc thuận tình ly hôn. Anh H tự nguyện nộp án phí dân sự bao gồm cả phần của chị C với tổng số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2018/0001415 ngày 21 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, tỉnh Cao Bằng. Nay, anh H được hoàn lại số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CCTHADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- UBND thị trấn Nước Hai;
- Lưu án văn;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dong